

Hoàn thiện quan hệ nhà nước và thị trường trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay

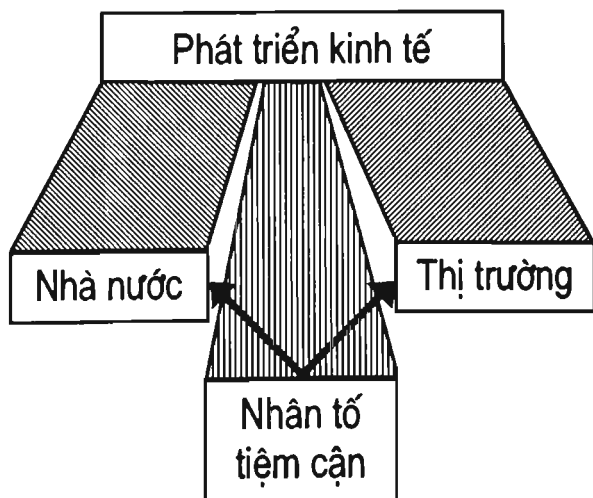
VŨ THANH SƠN

Mô hình nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là sự sáng tạo lý luận và thực tiễn Việt Nam trong điều kiện hội nhập quốc tế hiện nay. Mô hình kết hợp các chuẩn mực chung của thị trường với những nguyên tắc và bản chất chủ nghĩa xã hội. Bài viết luận giải tương quan nhà nước và thị trường trong mô hình kinh tế này trên tinh thần quán triệt quan điểm Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đảng Cộng sản Việt Nam.

1. Tiếp cận chung về tương quan nhà nước và thị trường

Trong nền kinh tế hiện đại, nhà nước (bàn tay hữu hình)¹ và thị trường (bàn tay vô hình)² có quan hệ hỗ trợ cho sự tăng trưởng kinh tế. Thực tiễn phát triển của một số nền kinh tế trên thế giới thời gian qua cho thấy sự lạm dụng hay tuyệt đối hóa một trong hai lực lượng này đều thất bại. Ngược lại, sự thành công của nhiều nền kinh tế là thể hiện sự kết hợp khôn ngoan của hai lực lượng này trong quá trình phát triển tự nhiên của từng nền kinh tế. Sự kết hợp của nhà nước và thị trường được mô phỏng trong Sơ đồ 1.

SƠ ĐỒ 1: Dung hợp nhà nước và thị trường trong phát triển kinh tế



Thị trường có nhiều ưu thế trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hiệu quả. Nó hàm chứa hệ thống thông tin tổng hợp phản ánh quan hệ cung-cầu, thông tin giá cả, thị hiếu xã hội. Dựa vào đó, các chủ thể kinh tế đưa ra quyết định sản xuất-kinh doanh, phân bổ nguồn lực hiệu quả theo đúng tín hiệu thị trường.

Thị trường như là thước đo, kiểm tra mức độ thỏa mãn nhu cầu và năng lực sản xuất. Việc so sánh giá trị và chất lượng hàng hóa tạo ra cơ sở cho các nhà sản xuất điều chỉnh quyết định sản xuất-kinh doanh của mình cho phù hợp với chi phí sản xuất xã hội và nhu cầu khách hàng.

Dưới áp lực cạnh tranh, các đối thủ phải luôn chú trọng tới tư duy của “người kinh tế” để tận dụng lợi thế trên thị trường: tăng năng suất lao động; ứng dụng những thành tựu khoa học-công nghệ tiên tiến; nâng cao chất lượng; tiết kiệm chi phí và kiện toàn cơ cấu tổ chức, tối ưu hóa quy mô sản xuất-kinh doanh theo cung-cầu thị trường...

Vũ Thanh Sơn, TS., Học viện Chính trị-Hành chính khu vực I.

1. Visible hand - lý thuyết gắn với tên tuổi của Keynes J.M (1883-1946).

2. Invisible hand - lý thuyết gắn liền với tên tuổi của Smith A. (1723-1790).

Quá trình tập trung và tích tụ các nguồn lực phát triển diễn ra quy mô rộng dưới tác động của cơ chế thị trường. Điều này dẫn tới sản xuất hàng hóa quy mô lớn, triệt tiêu sản xuất quy mô nhỏ, kém hiệu quả.

Ưu thế quan trọng nữa là tư duy thị trường làm cho tư duy kinh tế của xã hội phát triển lên nấc thang cao hơn. Xóa bỏ tư duy tự cấp, tự túc, bảo thủ, trì trệ trong phát triển kinh tế tiếp cận tư duy “người kinh tế”, người sản xuất hàng hóa trở nên năng động, nhạy bén, sáng tạo và tìm cách đáp ứng thị hiếu xã hội kịp thời. Điều quan trọng hơn nữa là thay đổi tư duy trong hoạch định và đánh giá chính sách công tương ứng với tư duy thị trường; điều hành quản trị linh hoạt với diễn biến của các quá trình kinh tế khách quan.

Khi thừa nhận ưu thế của cơ chế thị trường, sự điều hành/can thiệp của Nhà nước vào nền kinh tế thị trường phải tuân thủ các quy luật khách quan. Quy tắc ứng xử thị trường chính là những quy định, chuẩn mực được thể chế hóa trong luật pháp và văn bản pháp quy nhà nước trong nền kinh tế thị trường. Những quy tắc này cần phải hội tụ đủ những nhân tố sau: (1) tính khoa học; (2) tính hệ thống; (3) tính cưỡng chế; (4) tính công bằng và (5) tính mở³.

Những quy tắc ứng xử thị trường mà nhà nước đưa ra bảo đảm dung hòa lợi ích và tạo động lực cho vận động của mọi chủ thể tham gia sân chơi. Quyền tự chủ, độc lập và bình đẳng của các chủ thể thị trường cần được tôn trọng và bảo đảm bằng hệ thống luật pháp và quy tắc nhất quán trong nền kinh tế.

Luật pháp nhà nước đòi hỏi tính toàn diện, chính xác và hiệu lực thực thi cao trong việc bảo đảm sân chơi lành mạnh cho các chủ thể thị trường, bảo đảm môi trường thuận lợi cho các chủ thể theo đuổi lợi ích riêng một cách hợp pháp. Chính như vậy, các chủ thể thị trường sẽ biết cách phát huy những ưu thế thị trường để phát triển. Bên cạnh đó, hiệu lực thực thi cao đối với các quyết định nói chung của nhà nước cần có hệ thống công cụ giám sát, cưỡng chế mạnh để ngăn chặn kịp thời những hành vi vi phạm các quy tắc ứng xử thị trường.

Chỉ khi nền tảng pháp luật và các quy tắc ứng xử thị trường được thiết lập một cách có hệ thống đầy đủ và toàn diện, cơ chế thị trường thực sự trở thành động lực dẫn dắt các hành vi kinh tế theo quỹ đạo ổn định phù hợp định hướng vĩ mô của nhà nước. Những ưu thế thị trường sẽ được tận dụng tối ưu, ngược lại những khuyết tật thị trường sẽ được khắc phục tới mức tối đa có thể.

Thị trường và nhà nước là hai lực lượng cần thiết, đóng vai trò xúc tác lẫn nhau trong nền kinh tế hiện đại. Sự vận động của hai lực lượng này tuân thủ những quy luật riêng của mình. *Một mặt*, thị trường vận động theo các quy luật của chúng như quy luật giá trị, cạnh tranh, cung-cầu và giá cả,... *Mặt kia*, sự can thiệp nhà nước là tác động chủ quan của chủ thể quản lý nhằm đạt các mục tiêu đã lựa chọn. Theo các lý thuyết, sự tác động của từng lực lượng này tới nền kinh tế đều có hai mặt-tích cực và tiêu cực. Cơ chế thị trường tạo ra những ưu điểm và khuyết tật (hạn chế hay thất bại thị trường) cho nền kinh tế trong các giai đoạn phát triển nhất định. Chính vì thế, những khuyết tật thị trường là căn nguyên đòi hỏi nhà nước can thiệp vào nền kinh tế để bảo đảm những mục tiêu vĩ mô đã lựa chọn.

Ngược lại, sự can thiệp quá mức của nhà nước cũng gây ra những hiệu ứng tiêu cực cho sự vận hành khách quan của cơ chế thị trường. Chẳng hạn, nhà nước, như chủ thể kinh tế với sức mạnh quyền lực, sẽ làm méo mó cơ chế cạnh tranh lành mạnh giữa các chủ thể kinh tế, độc quyền nhà nước làm mất hiệu quả kinh tế, bất bình đẳng trong phân bổ nguồn lực, đặc biệt nguồn lực công, tham nhũng, quan liêu làm tăng cao chi phí giao dịch...

Trong nền kinh tế hiện đại, cả hai lực lượng này cũng tương tác với nhau, bổ sung cho nhau trong việc huy động nguồn lực phát triển và hướng tới những mục tiêu mà xã hội lựa chọn. Nói cách khác, cần phải thiết lập tương quan phù hợp giữa hai lực lượng này trong nền kinh tế hiện đại để tối ưu hóa hiệu

3. Trình Ân Phú. Kinh tế chính trị học hiện đại. Nxb Đại học Kinh tế quốc dân, 2007, tr.273

quả kinh tế-xã hội và cải thiện đời sống nhân dân.

2. Nhận thức của Đảng ta về quan hệ nhà nước và thị trường

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI đã đưa ra 8 phương hướng cơ bản và các yêu cầu cần quan tâm giải quyết nhiều mối quan hệ lớn trong quá trình phát triển của Việt Nam⁴. Một trong các phương hướng cơ bản là “phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”. Để thực hiện phương hướng cơ bản này cần đặc biệt nắm vững và giải quyết tốt mối quan hệ lớn giữa thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa.

Mô hình nền kinh tế Việt Nam trong giai đoạn phát triển tiếp theo là sự kết hợp cơ chế thị trường và sự can thiệp có mức độ của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. “Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Đây là một hình thái kinh tế thị trường vừa tuân thủ theo những quy luật của kinh tế thị trường, vừa dựa trên cơ sở và được dẫn dắt, chi phối bởi các nguyên tắc và bản chất của chủ nghĩa xã hội”⁵. Yếu tố khách quan của cơ chế thị trường và yếu tố chủ quan của quản lý nhà nước theo mục tiêu nhất định được phối hợp khôn ngoan để bảo đảm thành công của mô hình.

Trước hết, cần phải nhận thức rõ các tác nhân thị trường và các quy luật vận động của chúng trong nền kinh tế Việt Nam. Nền kinh tế thị trường cần hội tụ đầy đủ các loại thị trường và quy tắc luật chơi của chúng. Đó là một trong nội dung quan trọng trong việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa⁶. Điều kiện quan trọng của nền kinh tế thị trường là sự thừa nhận tính độc lập, tự chủ của nhiều chủ thể kinh tế cạnh tranh bình đẳng theo đúng luật chơi, các chủ thể này có nguồn gốc sở hữu khác nhau. “Mọi thành phần kinh tế, các chủ thể tham gia thị trường đều được coi trọng, cùng phát triển lâu dài, hợp tác, cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh và văn minh...”⁷ Trong

nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, một trong những điều kiện tiên quyết là bảo đảm môi trường cho cơ chế thị trường vận hành đầy đủ theo đúng bản chất của chúng. Các quy luật và nguyên tắc của chúng phải được tôn trọng và phát huy hiệu lực như quy luật giá trị, cung- cầu, cạnh tranh, nguyên tắc tối ưu lợi ích riêng, các bên cùng có lợi...

Tiếp theo, điều kiện đủ là cần làm rõ vai trò quản lý vĩ mô của nhà nước trong cơ chế thị trường. “Nhà nước quản lý nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa bằng luật pháp, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và các nguồn lực kinh tế,... phát huy mặt tích cực, hạn chế, khắc phục mặt trái, tiêu cực của cơ chế thị trường...”⁸. Rõ ràng, việc can thiệp của chủ thể quản lý nhà nước vào nền kinh tế phải thông qua hệ thống công cụ và đòn bẩy kinh tế, hạn chế tới mức tối đa sự can thiệp thô bạo bằng mệnh lệnh hành chính như trong thời kỳ kế hoạch hóa mệnh lệnh. Điều cần nhấn mạnh là sự can thiệp của nhà nước không chỉ nhằm vào giải quyết các mặt trái/tiêu cực của cơ chế thị trường, mà còn tạo môi trường thuận lợi để khuyến khích mặt tích cực của nó.

Để đạt mục tiêu này, Nhà nước cần hoàn thiện các thể chế và công cụ quản trị công đối với nền kinh tế thị trường. Hệ thống công cụ quan trọng cần hoàn thiện là hệ thống pháp luật và quy tắc pháp quy bảo đảm cho môi trường kinh doanh và cạnh tranh theo đúng bản chất cơ chế thị trường, bảo đảm các lợi ích/tài sản chính đáng của các chủ thể tham gia sân chơi.

Mọi người được quyền tự do sản xuất kinh doanh và hưởng thụ những thành quả chính đáng của mình trong quá trình lao động sản xuất. Cơ chế thị trường cho phép mọi người

4. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr. 26-27.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam. Sdd, tr.204-205.

6. Xem chi tiết tr.210-213, Sdd.

7. Đảng Cộng sản Việt Nam. Sdd, tr.205

8. Đảng Cộng sản Việt Nam. Sdd, tr.206.

linh hoạt và sáng tạo tìm kiếm cơ hội sinh lời trong nền kinh tế, “làm giàu hợp pháp” Tận dụng triệt để cơ hội phát triển là tiền đề khẳng định năng lực thành đạt của từng người tham gia thị trường khi biết cách biến chúng thành những giá trị sử dụng hiện thực. “Phát huy quyền tự do kinh doanh theo pháp luật của mọi công dân để làm giàu cho bản thân và đóng góp cho xã hội”⁹

Bên cạnh đó, cơ chế thị trường tạo ra nhiều hạn chế, khuyết tật như bất bình đẳng xã hội, gian lận thương mại, thủ đoạn kinh doanh, độc quyền,... nên Nhà nước cần có những can thiệp để khắc phục. Một trong những vấn đề tăng trưởng kinh tế là sự phân hóa giàu nghèo khi cơ chế cạnh tranh trong thị trường được phát huy tối đa hiệu lực. Dưới góc độ quản lý nhà nước, hiện tượng này cần được quản trị tốt nhằm hạn chế rủi ro và tổn thương cho các nhóm cộng đồng yếu thế và thiệt thòi. “Có chính sách và giải pháp phù hợp nhằm hạn chế phân hóa giàu nghèo, giảm chênh lệch mức sống giữa nông thôn và thành thị”¹⁰. Can thiệp phù hợp của Nhà nước vào các hiện tượng và quá trình kinh tế thị trường nhằm “thực hiện có hiệu quả tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội trong từng bước và từng chính sách phát triển”¹¹.

Một điểm đáng lưu ý nữa là Đảng Cộng sản Việt Nam tính tới những yếu tố lịch sử thời đại trong việc xây dựng mô hình phát triển. Yếu tố thời đại là toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Do vậy, việc xây dựng nền kinh tế thị trường ở Việt Nam vừa mang yếu tố đặc thù của Việt Nam vừa hàm chứa những nhân tố chung của thời đại. Đại hội XI khẳng định: “Xúc tiến mạnh thương mại và đầu tư, mở rộng thị trường, khai thác hiệu quả các cơ chế hợp tác quốc tế, các nguồn lực về vốn, khoa học-công nghệ, trình độ quản lý tiên tiến”¹².

Như vậy, Đảng ta đã có quan điểm khoa học về việc nhìn nhận vai trò nhà nước và mối tương quan cần thiết giữa nhà nước và thị trường trong việc xây dựng mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Cách tiếp cận của Đảng ta hoàn toàn phù hợp với những tiếp cận khoa học được phổ

biến trên thế giới và thích hợp với điều kiện lịch sử cụ thể Việt Nam hiện nay.

3. Quán triệt quan điểm của Đảng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

3.1. Hoàn thiện các yếu tố thị trường và hệ thống thị trường đồng bộ

Để tận dụng được lợi thế của cơ chế thị trường cho phát triển kinh tế Việt Nam như quan điểm mới của Đại hội XI, hành động tiên quyết là hoàn thiện đồng bộ các yếu tố thị trường và hệ thống thị trường.

Trước hết, cần phải hoàn thiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh và kiểm soát độc quyền, minh bạch và công khai tín hiệu giá cả (đặc biệt, cơ chế hình thành giá của các tập đoàn kinh doanh nhà nước), phổ biến thực hiện giao dịch dựa vào các văn bản pháp lý hợp đồng và hoàn thiện cơ chế giải quyết tranh chấp, tiếp cận các chuẩn mực giao dịch thị trường quốc tế. Các chủ thể kinh tế được tự do thực hiện giao dịch theo thị trường, hạn chế tới mức có thể sự can thiệp mệnh lệnh vào thị trường.

Yêu cầu cần thiết tiếp nữa là sự phát triển đồng bộ các thị trường như thị trường hàng hóa và dịch vụ, thị trường sức lao động, thị trường bất động sản, thị trường khoa học-công nghệ, thị trường tài chính-tiền tệ... Những hành động đồng bộ cần làm là thể chế hóa các sân chơi này với những luật lệ, quy tắc chuẩn mực, thu hút đa dạng người chơi và mở rộng sân chơi.

Điều quan trọng là sự liên thông của các loại thị trường trong nước và ngoài nước. Việt Nam tích cực hội nhập sâu hơn và đầy đủ hơn vào nền kinh tế toàn cầu nên chúng ta cần phải điều chỉnh cơ chế quản lý và thiết lập đầy đủ quy tắc thị trường để thích ứng với sân chơi thị trường toàn cầu.

3.2. Tạo môi trường thuận lợi cho phát huy hiệu lực của các quy luật thị trường

Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là hình thái kinh tế tuân thủ các

9. Đảng Cộng sản Việt Nam. Sdd, tr.205

10. Đảng Cộng sản Việt Nam. Sdd, tr.125.

11. Đảng Cộng sản Việt Nam. Sdd, tr.227.

12. Đảng Cộng sản Việt Nam. Sdd, tr.236.

quy luật thị trường. Điều này hàm ý rằng các quy luật thị trường cần phải được phát huy tối đa để tạo ra những động lực phát triển của tất cả các chủ thể tham gia sân chơi.

Hệ thống các quy luật bao gồm Quy luật giá trị, sản xuất giá trị thặng dư, cung-cầu, cạnh tranh, tiền tệ, lợi nhuận bình quân... Các quy luật thị trường được phát huy công lực sẽ đem lại môi trường kinh tế thuận lợi giúp cho các giao dịch kinh tế diễn ra trôi chảy, hiệu quả được nâng cao, lợi ích các bên tham gia được đáp ứng hài hòa. Chẳng hạn, Quy luật giá trị tạo ra 3 tác động cơ bản tới nền kinh tế: (i) thực hiện điều chỉnh hành vi sản xuất và lưu thông theo đúng tín hiệu thị trường (tỷ suất sinh lời của đầu tư và giá cả hàng hóa và dịch vụ); (ii) thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất và khoa công nghệ nhằm giảm chi phí sản xuất, tạo lợi thế cạnh tranh; (iii) thực hiện bình tuyển tự nhiên theo năng lực cống hiến/đóng góp của từng chủ thể phù hợp với cơ chế thị trường (khắc phục cơ chế cào bằng trong nền kinh tế chỉ huy mệnh lệnh). Quy luật cạnh tranh phát huy hiệu lực của mình khi các chủ thể tham gia sân chơi được tự do cạnh tranh để tối ưu lợi thế riêng. Việc thôn tính hay thỏa hiệp được diễn ra một cách dễ dàng dựa trên năng lực quản trị và tổ chức, phương án sản xuất kinh doanh và giải pháp công nghệ phù hợp khi thị hiếu xã hội phù hợp, người tiêu dùng chấp nhận. Khả năng tập trung nguồn lực phát triển diễn ra rộng rãi và phân bổ phù hợp cho các chủ thể hay lĩnh vực sản xuất-kinh doanh hiệu quả hơn. Từ đó xét tổng thể trong nền kinh tế, hiệu quả sử dụng các nguồn lực xã hội được tối ưu hóa vì lợi chung của xã hội.

3.3. Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là một trong 8 phương hướng cơ bản mà Việt Nam đang phấn đấu xây dựng. Điều này tạo ra một xã hội kỷ cương, trật tự có khuôn phép, hiệu lực thực thi cao. Mọi hành vi trong xã hội được điều chỉnh và quán xuyến nghiêm minh bằng luật. Đối với mô hình kinh tế thị trường cũng vậy, mọi hành vi kinh tế từ thành

lập/giải thể tổ chức, giao dịch, ký kết hợp đồng, giải quyết tranh chấp... phải dựa vào cơ sở pháp lý chặt chẽ và chuẩn mực. Những can thiệp hành chính hay tùy tiện cảm hứng cần phải được loại bỏ trong nền kinh tế thị trường hiện đại văn minh.

3.4. Nâng cao năng lực bộ máy nhà nước phù hợp với diễn biến thị trường

Trong mô hình nền kinh tế thị trường, phong cách quản lý nhà nước cần phải điều chỉnh tương ứng. Nâng cao năng lực phản ứng thích ứng diễn biến thị trường trong và ngoài nước, sử dụng phổ biến các công cụ đòn bẩy kinh tế trong điều tiết vĩ mô là đòi hỏi sống còn của xã hội hiện đại.

Cần thay đổi cách tiếp cận từ phương diện hoạch định chính sách/chiến lược cho tới phong cách quản lý của cán bộ trong các khâu quản trị phát triển. Kế hoạch hóa phát triển kinh tế-xã hội cần phải dựa vào thông tin thị trường trong quá trình phát triển theo chuỗi thời gian. Những quyết định quản trị tình huống phải nhạy bén với những diễn biến của thị trường trong và ngoài nước. Công tác phân tích, đánh giá chính sách, dự báo diễn biến thị trường cần phải hoàn thiện kịp thời và thực chất trong quy trình chính sách quản trị công hiện nay.

Nguồn nhân lực tham gia chức năng quản trị công cần đủ năng lực chuyên môn theo đúng vị trí đảm nhận, lương tâm nghề nghiệp và trách nhiệm cao. Việc bổ nhiệm các chức vụ trong bộ máy quản lý nhà nước nên dựa trên cơ chế tuyển chọn cạnh tranh mở, công khai theo tài năng, giảm thiểu “quen biết hay bè phái”. Bên cạnh đó, đội ngũ này cần thích ứng nhanh với những quy luật vận động thị trường trong điều hành.

Trong nền kinh tế thị trường, sự điều hành nhà nước đòi hỏi thay đổi tương thích, gắn với tín hiệu thị trường và phản ứng nhanh nhạy với nhu cầu nền kinh tế trong nước và thị trường quốc tế. Các hành vi can thiệp linh hoạt thích ứng với sự vận động khách quan của thị trường đem lại lợi ích cho người sản xuất và tiêu dùng, toàn bộ nền kinh tế quốc dân.

3.5. Điều chỉnh can thiệp nhà nước theo hướng xúc tác thị trường¹³

Nhà nước hỗ trợ sự vận hành khách quan của cơ chế thị trường thông qua việc xây dựng luật chơi thị trường minh bạch, thiết lập sân chơi bình đẳng, thiết chế thực thi nghiêm và các tiền đề cơ sở vật chất-kỹ thuật nhất định. Điều này gắn với việc xây dựng nhà nước pháp quyền như nêu trên.

Hệ thống luật chơi thị trường, gồm pháp luật, các quy tắc luật lệ, cần phải đồng bộ và đầy đủ, bảo đảm sự tự do và bình đẳng cho các chủ thể thị trường. Tính đầy đủ thể hiện sự bao quát của cả hệ thống luật pháp đủ điều tiết và kiểm soát được mọi hành vi kinh tế trên thị trường. Tính đồng bộ thể hiện sự tương thích, nhất quán của các luật lệ và chính sách cạnh tranh. Khuôn khổ luật pháp và chính sách thể hiện sự thống nhất và hiệu lực cao, bảo đảm môi trường bền vững và ổn định lâu dài. Tính đồng bộ và đầy đủ càng làm cho khuôn khổ quản lý và giám sát chặt chẽ hơn đối với các hành vi kinh tế thị trường như cạnh tranh. Những trục trặc hay thất bại thị trường sẽ nhanh chóng được điều chỉnh kịp thời.

Nhà nước can thiệp vào kinh tế dựa trên nguyên tắc hỗ trợ, tức là duy trì và tạo thuận lợi cho khu vực tư nhân phát triển¹⁴. Thông qua môi trường tự do sản xuất-kinh doanh, dân chủ trong kinh tế, những nhân tố thị trường được khơi dậy như tạo môi trường rộng rãi cho các chủ thể tư nhân hoạt động, thừa nhận sở hữu tư nhân và lợi ích hợp pháp của các chủ thể kinh tế thị trường, các chủ thể kinh tế được tự do sản xuất-kinh doanh những gì pháp luật không cấm...

3.6. Cải cách hành chính và khắc phục can thiệp mệnh lệnh

Các giao dịch thị trường ít tốn kém (về thời gian và tiền của) đòi hỏi những quy trình hành chính gọn nhẹ và kịp thời mà bộ máy công quyền cung cấp. Môi trường hành chính công như là cầu nối giúp cho cơ chế thị trường tiệm cận với các quy tắc quản lý nhà nước để phục vụ tốt hơn cho sự phát triển

của nền kinh tế thị trường Việt Nam hiện nay. Vì thế, yêu cầu thiết thực là đẩy mạnh cải cách hành chính để giảm phiền hà và chi phí cho công dân và các tổ chức trong giao dịch.

Điểm cần xử lý là khắc phục các can thiệp mệnh lệnh hành chính vào các hoạt động tác nghiệp của các chủ thể kinh tế thị trường. Trong mô hình kinh tế thị trường, sự can thiệp nhà nước cần phải phù hợp với sự vận động của các hiện tượng, quá trình kinh tế theo đúng quy luật khách quan. Những can thiệp tương thích với thực tiễn khách quan thị trường sẽ tạo ra động lực phát triển mới. Trong điều kiện đó, những can thiệp, quyết định chính sách phải tạo ra các phương án thay thế lẫn nhau hay bổ sung cho nhau để tạo lối thoát của các hiện tượng, quá trình kinh tế vận động theo đúng quỹ đạo và biên độ của nó. Ngược lại, những quyết định duy ý chí và quan liêu, sẽ bóp nghẹt cơ hội phát triển, gây tổn kém, làm mất động lực phát triển của các chủ thể thị trường. Sự sai lầm này tạo ra nguy cơ phân cực giữa Nhà nước và thị trường./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
2. Vũ Thanh Sơn, Một số vấn đề về hiệu lực quản lý nhà nước ở Việt Nam, Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 5/2009, tr.27-31.
3. Vũ Thanh Sơn, Xác định rõ tương quan nhà nước-thị trường: một số hàm ý chính sách cho Việt Nam, Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 2/2011
4. Trình Ân Phú, Kinh tế chính trị học hiện đại, Nxb Đại học Kinh tế quốc dân, 2007.
5. World Bank: *The state in a changing world*, Washington D.C. 1997.

13. Xem thêm Vũ Thanh Sơn. Tạp chí Tổ chức nhà nước. số 2/2011

14. World Bank: *The state in a changing world*, Washington D.C. 1997, tr.27.